

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THO**

Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thanh Thủy, ngày 15 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Lý Thị A**, sinh năm 1999.

ĐKKHKT: Khu 12, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: Xóm Tiến Lâm, xã B, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn V**, sinh năm 1995;

ĐKKHKT: Khu 12, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị A và anh Nguyễn V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\*Về con chung: Chị A và anh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 21/08/2016 và cháu Nguyễn Phú L, sinh ngày 12/02/2018. Hai bên thỏa thuận:

- Giao cháu Nguyễn Phú L cho anh Nguyễn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi Chị A, anh V chấm dứt hôn nhân cho đến khi cháu L thành niên.

- Giao cháu Nguyễn Bảo C cho chị Lý Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi Chị A, anh V chấm dứt hôn nhân cho đến khi cháu C thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án,*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

\*Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị Lý Thị A và anh Nguyễn V đều xác định không có và không đề nghị giải quyết.

\*Về án phí ly hôn: Chị Lý Thị A nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000692 ngày 22/12/2020 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho Chị A số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Phạm Thị Hồng**